TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯƠNG MỸ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **96** /2019/HSST
Ngày: 03/10/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Thế Lợi**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Ngọc Quý**

Bà Nguyễn Thị Luận

- Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Huyền -** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa: **Bà Đỗ Thị Ly -** Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 95/2019/TLST - HS ngày 06/9/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2019/QĐXXST - HS ngày 19/9/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Quang T, sinh năm 1984; nơi ĐKHKTT và cư trú: Thôn XT, xã TXT, huyện CM, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang B và bà Nguyễn Thị S; vợ: Đỗ Thị H (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2010; tiền sự: Không;

Tiền án:

- Ngày 23/10/2012, Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình phạt 18 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*" trị giá tài sản 11.800.000 đồng (chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/01/2014, nộp án phí ngày 18/02/2013, bồi thường dân sự do bị hại chưa có yêu cầu).

- Ngày 28/8/2014, Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Tp. Hà Nội phạt 36 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" (nộp án phí ngày 08/7/2016).

- Ngày 17/9/2014, Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Tp Hà Nội phạt 24 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"* trị giá tài sản 12.980.000 đồng (nộp án phí ngày 25/6/2015). Ngày 21/10/2014, TAND huyện Chương Mỹ ra Quyết định tổng hợp hình phạt hai bản án là 60 tháng tù (chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/6/2018).

Nhân thân:

- Ngày 26/11/2004, Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, tỉnh Hà Tây (cũ) phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội "*Trộm cắp tài sản*" trị giá tài sản 4.418.000 đồng (nộp án phí ngày 21/01/2005) - đã xóa án.

- Ngày 21/3/2007, Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, tỉnh Hà Tây (cũ) phạt 12 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*" trị giá tài sản 2.145.000 đồng (chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/9/2007, nộp án phí ngày 28/5/2007) - đã xóa án.

Danh chỉ bản số 367 do Công an huyện Chương Mỹ lập ngày 11/6/2019; Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: **Anh Nguyễn Văn C**, sinh năm 1986 (có đơn xin vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn XT, xã TXT, huyện CM, Thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. **Ông Phạm Văn N**, sinh năm 1965 (có đơn xin vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn XT, xã TXT, huyện CM, Tp. Hà Nội.

2. **Anh Phạm Văn Đ (tức C1)**, sinh năm 1977 (có đơn xin vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn XT, xã TXT, huyện CM, Tp. Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 05/5/2019, Phạm Văn Đ biết nhà ông Phạm Văn N (chú ruột Đ) có một số giò phong lan do anh Nguyễn Văn C là con rể ông N gửi chăm sóc, nên Đ nảy sinh ý định lấy trộm để bán lấy tiền. Khoảng 20 giờ ngày 05/5/2019, Đ chuẩn bị 01 sào trúc và 01 túi nilon đi đến nhà Nguyễn Quang T rủ T cùng đến nhà ông N lấy trộm phong lan, T đồng ý. Đ chở T đến nhà ông N chỉ cho T vị trí treo phong lan, sau đó cả hai cùng ra quán nước ngồi đợi đến khuya khi gia đình ông N đi ngủ hết thì quay lại lấy trộm. Khoảng 01 giờ đến 02 giờ sáng ngày 06/5/2019, Đ và T quay lại nhà ông N, T trèo lên cổng dùng sào trúc dài khoảng 3m, 01 đầu buộc móc nhôm hình lưỡi câu móc trộm 03 giò phong lan cho vào túi nilon, Đ ở bên ngoài cảnh giới. Sau khi lấy được phong lan, Đ chở T đến khu vực cầu Vai Rào thuộc thôn XT, xã TXT đưa cho T 200.000 đồng bảo T bắt taxi về, còn Đ mang phong lan về nhà mình.

Khoảng 06 giờ ngày 06/5/2019, anh C đến nhà ông N chăm sóc phong lan thì phát hiện bị mất trộm và đã làm đơn trình báo đồn Công an số 14.

Sáng ngày 06/5/2019, Đ và T đến đồn Công an số 14 đầu thú.

Vật chứng thu giữ đều đã qua sử dụng gồm: 03 giò phong lan; 01 sào trúc; 01 túi nilon màu đen đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận định giá số 53 ngày 06/5/2019 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: *01 giò phong lan 01 thân, có 05 mầm có giá: 300.000 đồng; 01 giò phong lan 02 thân, mỗi thân có 04 mầm, có giá: 700.000 đồng; 01 giò phong lan 01 thân, có 01 mầm, có giá: 200.000 đồng. Tổng cộng 03 giò phong lan có tổng trị giá:* ***1.200.000 đồng***.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 07/5/2019, anh C đã nhận lại 03 giò phong lan, không đề nghị bồi thường gì và xin giảm nhẹ hình phạt cho T.

Cáo trạng số 100/CT-VKS ngày 03/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ đã truy tố **Nguyễn Quang T** về tội **"*Trộm cắp tài sản*"** theo Điểm b Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (BLHS 2015).

Tại phiên toà:

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung tại Cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm b Khoản 1 Điều 173; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 BLHS 2015, xử phạt **Nguyễn Quang T** từ 12 tháng đến 15 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Tịch thu tiêu hủy: 01 sào trúc, 01 túi nilon.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Xét thấy những người này đã được triệu tập hợp lệ nhưng có đơn xin vắng mặt, trong quá trình điều tra những người này đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên toà bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan và các tài liệu khác Cơ quan điều tra đã thu thập, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ 00 phút đến 02 giờ 00 phút ngày 06/5/2019, Nguyễn Quang T và Phạm Văn Đ đã thực hiện hành vi lén lút trộm cắp 03 giò phong lan có tổng trị giá **1.200.000 đồng** của anh Nguyễn Văn C gửi tại nhà ông Phạm Văn N ở Thôn XT, xã TXT, huyện CM, Tp. Hà Nội. Hành vi trộm cắp tài sản có trị giá 1.200.000 đồng của T nêu trên tuy dưới 2.000.000 đồng nhưng T đã bị kết án về tội *Trộm cắp tài sản* chưa được xóa án tích nay lại vi phạm, nên hành vi của **Nguyễn Quang T** đã cấu thành tội ***"Trộm cắp tài sản"*** theo Điểm b Khoản 1 Điều 173 BLHS 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố **Nguyễn Quang T** về tội **"*Trộm cắp tài sản*"** theo Điểm b Khoản 1 Điều 173 BLHS 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự ở địa phương. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội nên cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc để đảm bảo tính răn đe và giáo dục chung.

[2.2] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân bị cáo xấu đã nhiều lần bị xét xử, trong đó có 04 lần bị xét xử về tội *Trộm cắp tài sản*. Ngày 28/8/2014, Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ phạt 36 tháng tù về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*, bị cáo chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng "*tái phạm*" theo Điểm h Khoản 1 Điều 52 BLHS 2015.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo tự nguyện ra đầu thú là các tình tiết giảm nhẹ theo Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 được Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[2.3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[2.4] Đối với Phạm Văn Đ là người chủ mưu, chuẩn bị dụng cụ, rủ Nguyễn Quang T đi trộm cắp tài sản. Tuy nhiên Đ chưa có tiền án, tiền sự, tài sản trộm cắp có giá trị dưới 2.000.000 đồng nên hành vi của Đ chưa đến mức phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định của pháp luật. Ngày 11/6/2019, Công an huyện Chương Mỹ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Văn Đ là có căn cứ.

[2.5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định 03 giò phong lan của anh Nguyễn Văn C nên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh C. Anh C đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên không xét.

Đối với 01 sào trúc, 01 túi nilon là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[2.6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Quang T** phạm tội *"**Trộm cắp tài sản**"*.

2. Áp dụng: Điểm b Khoản 1 Điều 173; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, phạt:

Nguyễn Quang T 12 *(mười hai)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 sào trúc dài khoảng 3m, 01 đầu có buộc 01 móc nhôm hình lưỡi câu; 01 túi nilon màu đen đã qua sử dụng.

(*Toàn bộ số vật chứng, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/9/2019, hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ)*

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hà Nội;
- Sở Tư pháp Tp. Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- C1 an huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- THA HS;
- Lưu HS;VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(*đã ký*)

Nguyễn Thế Lợi